TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**

Số: 53/2024/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnhphúc**

*Quận 12, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1019/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Điền Văn D, sinh năm: 1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 551/315 tổ 49, khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Phạm Thị V, sinh năm: 1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 12/5 đường ĐT743A, khu phố Tân An, phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 6 năm 2017 (Giấy chứng nhận kết hôn số 96 do Ủy ban nhân dân xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp). Nay ông Duy và bà Vân yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có.

Về án phí, lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm do ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V cùng chịu, được tính cấn trừ vào biên lai tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp cho Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có

- Về tài sản chung, nợ chung: không có

- Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V cùng chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông Duy, bà Vân đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030829 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12. Ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ngày 26/6/2017 của Ủy ban nhân dân xã Phước Đồng, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã cấp cho ông Điền Văn D và bà Phạm Thị V không còn hiệu lực.

Trường hợp Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 06, 07, 07am 7b và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
-Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Xuân Mai**